

Số: 07/BC-HN

TP.Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ NĂM 2025

(theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Xét báo cáo 06/BC-BTGD ngày 22/01/2026 của Tổng Giám đốc Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2025;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 02/BB-HĐQT.2025 ngày 27/01/2026.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị kính báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025, cụ thể như sau:

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ
- Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường Vườn Lài, TP.HCM
- Số điện thoại: 028 38308899 - Fax: 028 38301802 - Website:www.ftic.vn
- Vốn điều lệ: 39.437.100.000 đồng
- Mã chứng khoán: FTI

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Doanh nghiệp không thuộc đối tượng bắt buộc phải thực hiện kiểm toán nội bộ (theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 10/NQ-DHĐCĐ.2025	03/6/2025	<p>1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2025-2030) số 38/BC-HĐQT ngày 27/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty (chỉ thông qua nội dung báo cáo, không có ý kiến các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 do báo cáo tài chính năm 2024 đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến);</p> <p>2. Thông qua đối với Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 37/BC-BTGD ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty (chỉ thông qua nội dung báo cáo, không có ý kiến các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 do báo cáo tài chính năm 2024 đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến);</p>



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>3. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2024 số 62/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty;</p> <p>4. Thông qua Tờ trình về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát số 63/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty;</p> <p>5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 05.2025/BC-BKS ngày 04/4/2025 của Ban Kiểm soát Công ty Hữu Nghị (thông qua nội dung báo cáo, không có ý kiến các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 do báo cáo tài chính năm đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến);</p> <p>6. Thông qua Tờ trình ĐHCĐ thường niên năm 2025 về việc ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025 số 64/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty;</p> <p>7. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ V (2025-2030);</p> <p>8. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ V (2025-2030).</p>
2	Nghị quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 29/NQ-ĐHCĐ.2025	12/12/2025	<p>1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị theo Tờ trình số 125/TTr-HĐQT.2025 ngày 07/10/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>2. Thống nhất việc giao/ủy quyền cho Tổng giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty triển khai và thực hiện các công việc liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Tấn Dương	Chủ tịch HĐQT (Thành viên không điều hành)	30/6/2021	03/6/2025
2	Võ Hồng Phong	TV. HĐQT (Thành viên điều hành)	30/6/2021	03/6/2025
3	Tô Thiên Tân	Chủ tịch HĐQT (Thành viên không điều hành)	03/6/2025	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
4	Lương Thị Ánh Nguyệt	TV. HĐQT (Thành viên không điều hành)	03/6/2025	
5	Hồ Văn Tuấn	TV. HĐQT (Thành viên điều hành)	03/6/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT (năm 2025):

- Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 (theo nhiệm kỳ hoạt động 2020-2025 và 2025-2030):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Tấn Dương	09 (05 lần họp, 02 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	Mãn nhiệm từ ngày 03/6/2025
2	Võ Hồng Phong	09 (05 lần họp, 02 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	Mãn nhiệm từ ngày 03/6/2025
3	Tô Thiên Tân	14 (08 lần họp, 08 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	Được bầu vào HĐQT từ ngày 03/6/2025
4	Lương Thị Ánh Nguyệt	23 (13 lần họp, 10 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
5	Hồ Văn Tuấn	23 (13 lần họp, 10 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

a. Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên có các buổi làm việc, trao đổi trực tiếp với Ban điều hành Công ty, thông qua đó Ban điều hành xây dựng, báo cáo Hội đồng quản trị để trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2025.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, thông qua đó xem xét, đánh giá kết quả hoạt động SXKD từng quý và ra Biên bản, Nghị quyết để Ban Tổng Giám đốc tiếp tục triển khai thực hiện theo kế hoạch SXKD năm 2025 Công ty đã đề ra.

Kết quả hoạt động kinh doanh ước thực hiện năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (TH2025/ KH2025)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)/(3)
1/. Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	11.563.414.588	12.551.064.477	108,54%
2/. Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	861.732.402	5.033.393.557	584,10%
3./ Nộp Ngân sách (số thực nộp)	Đồng	5.928.239.383	4.696.749.815	79,23%

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025 tăng so với kế hoạch là do: trong năm 2025 Công ty được giảm tiền thuê đất cho các năm 2024 và 2025. Ngoài ra, Công ty đã bàn giao phần diện tích 3.202m² tại địa chỉ số 279 Nơ Trang Long cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất từ tháng 07/2025 nên không còn phát sinh chi phí thuê đất đối với phần diện tích này.

b. Về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT:



Trong năm 2025, thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ban hành 16 Nghị quyết, 06 Quyết định (đã công bố thông tin theo quy định). Theo đó, HĐQT đã phân công cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện 16 nội dung công việc theo Nghị quyết, Quyết định HĐQT (hoàn thành 16/16 nội dung); 25 nội dung công việc theo Biên bản họp HĐQT (hoàn thành 12/25 nội dung).

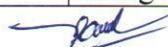
Theo đó, tại các cuộc họp, HĐQT đã nhắc nhở Ban Điều hành thực hiện các nội dung được phân công theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.2025	07/1/2025	Về việc điều chỉnh quỹ lương kế hoạch năm 2024	100%
2	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT.2025	17/01/2025	Về việc Công bố thông tin tình hình quản trị Công ty năm 2024.	100%
3	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT.2025	10/3/2025	Về việc gia hạn thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
4	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT.2025 ngày	10/3/2025	Về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
5	Quyết định số 08/NQ-HĐQT.2025	10/3/2025	Về việc thành lập các tiểu ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
6	Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT.2025	12/5/2025	Về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) và Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030)	100%
7	Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT.2025	04/6/2025	Về việc bầu chủ tịch HĐQT nhiệm Kỳ V (2025-2030).	100%
8	Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT	04/6/2025	Về việc thôi giữ và bổ nhiệm Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty.	100%
9	Quyết định số 13/QĐ-HĐQT	04/6/2025	Về việc thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty.	100%
10	Quyết định số 14/QĐ-HN	04/6/2025	Về việc hưởng chế độ hưu trí của ông Võ Hồng Phong.	100%
11	Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày	04/6/2025	Về việc bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty.	100%
12	Quyết định số 16/QĐ-HĐQT	04/6/2025	Về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty.	100%
13	Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT	19/6/2025	Về lao động và quỹ tiền lương thực hiện năm 2024, kế hoạch năm 2025.	100%
14	Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT	21/7/2025	Về việc cử nhân sự thay thế tiếp tục quản lý phần vốn góp của Công ty Hữu Nghị tại Công ty Song Mai.	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT	22/7/2025	Về việc Công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2025.	100%
16	Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT	05/8/2025	Về việc tham gia ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 và cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS Công ty Song Mai.	100%
17	Quyết định số 24/QĐ-HĐQT	05/8/2025	Về việc cử người đại diện phần vốn góp của Hữu Nghị tại Công ty Song Mai.	100%
18	Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT.2025	18/8/2025	Về việc đính chính nội dung về mức thù lao của TV. HĐQT trong biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
19	Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT.2025	10/10/2025	Về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Hữu Nghị.	100%
20	Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT.2025	30/10/2025	Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025.	100%
21	Nghị quyết số 28/NQ-HĐQT.2025	12/11/2025	Về việc về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.	100%
22	Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT.2025	31/12/2025	Về việc dự kiến chi phí quỹ lương kế hoạch và thực hiện năm 2025 của Người lao động, Ban điều hành và Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên.	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	Trưởng Ban kiểm soát	Mãn nhiệm ngày 03/6/2025	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Thu	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày 03/6/2025	Cử nhân kinh tế
3	Bà Hoàng Bích Châu	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 03/6/2025	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
4	Bà Bùi Thủy Tiên	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 03/6/2025	Cử nhân Luật, Cử nhân Kế toán, Thạc sĩ quản lý công.

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	0	0%	—	Mãn nhiệm từ ngày 03/6/2025
2	Bà Nguyễn Thị	02	100%	100%	

[Handwritten signature]

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
	Thu				
3	Bà Hoàng Bích Châu	02	100%	100%	
4	Bà Bùi Thuỷ Tiên	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám Tổng đốc điều hành và cổ đông:

Chi tiết các đợt kiểm tra như sau:

Đợt kiểm tra	Ngày kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra
1	Ngày 10 tháng 7 năm 2025	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty quý I năm 2025, nội dung kiểm tra theo Thông báo kiểm tra báo cáo tài chính năm 2025 số: 07.2025/TB-BKS ngày 07 tháng 7 năm 2025.	Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính quý I năm 2025 số 08.2025/BB-BKS ngày 10 tháng 7 năm 2025.
2	Ngày 12 tháng 8 năm 2025	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty quý II năm 2025, nội dung kiểm tra theo Thông báo kiểm tra báo cáo tài chính quý II/2025 số: 09.2025/TB-BKS ngày 04 tháng 8 năm 2025.	Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính quý II năm 2025 số 10.2025/BB-BKS ngày 12 tháng 8 năm 2025.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc phối hợp hoạt động theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Hữu Nghị. Công tác phối hợp làm việc trên tinh thần trung thực, khách quan, chủ động tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS:

Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Hồng Phong – Tổng Giám đốc	26/02/1964	Cử nhân Luật	Mãn nhiệm ngày 03/6/2025
2	Ông Hồ Văn Tuấn – Tổng Giám đốc	01/02/1976	Kỹ sư điện	Bổ nhiệm ngày 03/6/2025

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	23/02/1974	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán.	Bổ nhiệm ngày 21/5/2021

[Handwritten signature]

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT			01/7/2016	03/6/2025	Mãn nhiệm	Người nội bộ
2	Ông Tô Thiên Tân		Chủ tịch HĐQT			03/6/2025		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
3	Ông Võ Hồng Phong		TV.HĐQT/ Tổng Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật			30/6/2021	03/6/2025	Mãn nhiệm	Người nội bộ
4	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016	03/6/2025		Người nội bộ
	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. HĐQT			03/6/2025			Người nội bộ
5	Ông Hồ Văn Tuấn		TV.HĐQT, Tổng Giám đốc			08/9/2022	03/6/2025		Người nội bộ
	Ông Hồ Văn Tuấn		TV.HĐQT, Tổng Giám đốc			03/6/2025			
6	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016	03/6/2025	Mãn nhiệm	Người nội bộ
7	Bà Hoàng Bích Châu		TV. Ban kiểm soát			30/6/2021	03/6/2025		Người nội bộ
	Bà Hoàng Bích Châu		TV. Ban kiểm soát			03/6/2025			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8	Bà Nguyễn Thị Thu		TV. Ban kiểm soát			30/6/2021	03/6/2025		Người nội bộ
	Bà Nguyễn Thị Thu		TV. Ban kiểm soát			03/6/2025			
9	Bà Bùi Thuý Tiên		TV. Ban kiểm soát			03/6/2025		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
10	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Trưởng Ban Kiểm soát			01/7/2016	20/5/2021		Người nội bộ
	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Kế toán trưởng			21/5/2021			Người nội bộ
11	Bà Ngô Hồ Kiều Trang		Người được uỷ quyền CBTT/ Thư ký Công ty/ Người phụ trách quản trị Công ty			20/3/2023	15/3/2024		Người nội bộ
	Bà Ngô Hồ Kiều Trang		Người được uỷ quyền CBTT/ Thư ký Công ty/ Người phụ trách quản trị Công ty			15/3/2024			Người nội bộ
12	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV								Tổ chức sở hữu 87,26% vốn điều lệ của Công ty

(Ghi chú: Công ty báo cáo Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 điều 4 Luật chứng khoán ngày 26/11/2019:

a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;

b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó...).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Trong năm 2025, Công ty không có giao dịch với người có liên quan của Công ty và không có giao dịch với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Trong năm 2025, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Trong năm 2025, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc

Trong năm 2025, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú		
1	Ông Tô Thiên Tân		- Chủ tịch HĐQT			1.272.255	32,26 %			
Tên người có liên quan của người nội										
1.1	Nguyễn Văn Kiều					0	0	Cha vợ		
1.2	Nguyễn Thị Danh					0	0	Mẹ vợ		
1.3	Nguyễn Thị Cẩm Loan					0	0	Vợ		
1.4	Tô Hoài Như Ý					0	0	Con		
1.5	Tô Hoài Uyên Nhi					0	0	Con		
1.6	Tô Thị Yến Oanh			0	0	Chị ruột				



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Tô Ái Quốc					0	0	Anh ruột
1.8	Tô Bửu Ngọc					0	0	Anh ruột
1.9	Tô Hoài Diễm Phương					0	0	Chị ruột
1.10	Tô Tuyết Minh					0	0	Em ruột
1.11	Nguyễn Văn Thới					0	0	Anh rể
1.12	Bùi Thị Xuân Thủy					0	0	Anh rể
1.13	Nguyễn Thị Xuân Trang					0	0	Chị dâu



101
 102
 103
 104
 105
 106
 107
 108
 109
 110
 111
 112
 113
 114
 115
 116
 117
 118
 119
 120
 PHC

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.14	Phạm Thành Nhân					0	0	Anh rể
1.15	Hồng Phước Tuấn					0	0	Em rể
2	Ông Hồ Văn Tuấn		- TV. HĐQT; - Tổng Giám đốc; - Chức danh quản lý do HĐQT bổ nhiệm.			1.183.126	30%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
2.1	Hồ Phương Linh					0	0	Con
2.2	Hồ Duy Anh					0	0	Con
2.3	Hồ Thị Hằng					0	0	Chị



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Hồ Thị Thùy Trang					0	0	Chị
2.5	Hồ Hữu Nghị					0	0	Em
2.6	Tăng Bích Ngọc					0	0	Em dâu
2.7	Hồ Vĩnh Phú					0	0	Em
2.8	Bùi Thị Thúy Hạnh					0	0	Em dâu
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. HĐQT			985.939	25%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
3.1	Lương Vinh Chí					0	0	Cha ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Lê Thị Lệ Hằng					0	0	Mẹ ruột
3.3	Nguyễn Đức Cường					0	0	Chồng
3.4	Nguyễn Đức Hoàng Long					0	0	Con
3.5	Nguyễn Đức Hoàng Phúc					0	0	Con
3.6	Lương Thị Nguyệt Ánh					0	0	Em
3.7	Lương Dương Ánh					0	0	Em

Handwritten signature

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Ngô Thị Thùy Linh					0	0	Em dâu
3.9	Mai Lê Ngọc Vinh					0	0	Em rể
3.10	Lê Ngọc Ân					0	0	Cha chồng
3.11	Lê Thị Lệ Liễu					0	0	Mẹ chồng
3.12	Nguyễn Đức Nghĩa					0	0	Anh Chồng
3.13	Nguyễn Đức Bình					0	0	Anh Chồng
3.14	Nguyễn Thị					0	0	Chị Dâu



Handwritten signature

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Thu Vượng							
3.15	Lê Thùy					0	0	Chị Dâu
4	Bà Nguyễn Thị Thu		Trưởng Ban kiểm soát			0	0	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
4.1	Nguyễn Xuân Trình					0	0	Cha ruột
4.2	Phạm Thị Trình					0	0	Mẹ ruột
4.3	Nguyễn Thu An					0	0	Con
4.4	Nguyễn Ngân Khánh					0	0	Con
4.5	Nguyễn Thị					0	0	Chị



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Tuyết Chinh							
4.6	Nguyễn Xuân Chính					0	0	Anh
4.7	Nguyễn Thị Phương Thúy					0	0	Chị
4.8	Nguyễn Văn Thành					0	0	Anh rể
4.9	Nguyễn Thị Tươi					0	0	Chị dâu
4.10	Trần Bình Tùng					0	0	Anh rể
5	Bà Hoàng Bích Châu		TV. Ban kiểm soát			0	0	



Handwritten signature

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Tên người có liên quan của người nội bộ								
5.1	Hoàng Văn Toàn					0	0	Cha ruột
5.2	Phạm Thị Loan					0	0	Mẹ ruột
5.3	Nguyễn Ngọc Tăng					0	0	Cha chồng
5.4	Hoàng Thị Lan					0	0	Mẹ chồng
5.5	Nguyễn Hoàng Việt					0	0	Chồng
5.6	Hoàng Thị Thanh Thủy					0	0	Chị
5.7	Nguyễn Tiên Nam					0	0	Con



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.8	Nguyễn Minh Khôi					0	0	Con
6	Bà Bùi Thủy Tiên		TV. Ban kiểm soát			0	0	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
6.1	Nguyễn Thị Kim Loan					0	0	Mẹ ruột
6.2	Bùi Chí Thiện					0	0	Cha ruột
6.3	Bùi Tiến Thành					0	0	Em trai
6.4	Ngô Phạm Thanh Vy					0	0	Em dâu
7	Bà Nguyễn Thị Thanh Kim		Kế toán trưởng			5.630	0,143 %	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Tên người có liên quan của người nội bộ								
7.1	Trần Kim Trúc					0	0	Em
7.2	Hoàng Lê Phụng					0	0	Em dâu
7.3	Hà Ngọc Thu					0	0	Em dâu
8	Ngô Hồ Kiều Trang		<ul style="list-style-type: none"> - Người được uỷ quyền CBTT; - Thư ký Công ty; - Người phụ trách quản trị Công ty. 			0	0	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
8.1	Ngô Văn Tâm					0	0	Cha ruột
8.2	Hồ Thị Mỹ Tiên					0	0	Mẹ ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.3	Ngô Hồ Kiều Ngân					0	0	Em ruột

3. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

Trong năm 2025, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo đối với giao dịch thuộc trường hợp này.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không có.

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị, được thực hiện trên cơ sở hiểu biết các quy định pháp luật hiện hành. Công ty kính mong được sự hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong trường hợp nhận thấy nội dung nào còn chưa phù hợp, để Công ty kịp thời điều chỉnh theo đúng quy định pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 
 - Như trên;
 - Lưu VT, HĐQT.



Tô Thiên Tân